TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2018/HNGĐ-PT
Ngày: 13-6-2018
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con**.**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thường

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thúy Liên

Ông Nguyễn Thanh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Cường là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định: Bà Võ Thị Lệ Giang - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 13 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 34/2018/TLPT-DS ngày 14 tháng 5 năm 2018 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 226/2018/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 221/2018/QĐ-PT ngày 23 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên Đơn:* Anh Dương Tuấn K; cư trú tại: Số đường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định; có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Kim V; cư trú tại: Số đường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định; có mặt.

- *Người kháng cáo*: Anh Dương Tuấn K là nguyên đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/9/2017, các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn Anh Dương Tuấn K trình bày:

Về hôn nhân: Anh K và chị V tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn ngày 22/4/2003 tại Ủy ban nhân dân phường N. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2015 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do nợ nần từ phía gia đình chị V. Từ tháng 4 năm 2016 đến nay vợ chồng anh ly thân, cả hai không còn quan tâm đến nhau. Nay anh thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn chị V.

Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung: Dương Đăng K, sinh ngày 26/7/2005 và Dương Minh K, sinh ngày 27/3/2009, sức khỏe bình thường. Ly hôn, nếu hai cháu có nguyện vọng ở với chị V thì anh tự nguyện cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng/02 cháu.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vợ chồng không nợ chung ai, không ai nợ vợ chồng.

Tại bản tự khai, các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn Chị Nguyễn Kim V trình bày:

Về hôn nhân: Thống nhất như lời trình bày của anh K về quan hệ hôn nhân, còn nguyên nhân mâu thuẫn là do anh K có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng kình cãi nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Thống nhất như lời trình bày của anh K.

Về tài sản: Thống nhất như trình bày của chị anh K.

Vợ chồng không nợ chung ai, không ai nợ vợ chồng.

Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 266/2018/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q quyết định:

Bác đơn ly hôn của Anh Dương Tuấn K xin ly hôn Chị Nguyễn Kim V.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 02 tháng 4 năm 2018, nguyên đơn Anh Dương Tuấn K kháng cáo phần quyết định của Bản án sơ thẩm, anh yêu cầu được ly hôn Chị Nguyễn Kim V.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng và đề nghị không chấp nhận kháng cáo của anh K, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh K kháng cáo yêu cầu được ly hôn chị V nhưng chị V không chấp nhận. Thấy rằng: Hôn nhân giữa anh K và chị V là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống do ghen tuông nên đã xảy mâu thuẫn nhưng chưa đến mức trầm trọng, đời sống

chung vẫn có thể kéo dài, mục đích hôn nhân vẫn đạt được. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của anh K, giữ nguyên án sơ thẩm về phần này.

[2] Do yêu cầu xin ly hôn của anh K không chấp nhận, nên theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV thì anh K phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[3] Do kháng cáo của anh K không chấp nhận, nên theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV thì anh K phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của anh K, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV. Tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo của anh K, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Không chấp nhận yêu cầu của Anh Dương Tuấn K xin ly hôn Chị Nguyễn Kim V.

2. Về án phí:

2.1. Anh Dương Tuấn K phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai thu số 0005332 ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q, anh K đã nộp xong.

2.2. Anh Dương Tuấn K phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai thu số 0006263 ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q, anh K đã nộp xong.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND thành phố Q;
- CCTHADS thành phố Q;
- Các bên đương sự;
- Lưu: HS, Tòa dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Thường